

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

Kiểm tra mức độ lĩnh hội kiến thức của học sinh trong học kì I về:

- May mặc trong gia đình
- Trang trí nhà ở

2. Kỹ năng: Kiểm tra kỹ năng vận dụng những kiến thức trên vào thực tế cuộc sống của học sinh.

3. Thái độ: Giáo dục cho HS lòng yêu thích môn học, tích cực áp dụng kiến thức đã học vào thực tế đời sống; cẩn thận khi làm bài và trình bày bài.

4. Định hướng phát triển năng lực: Phát triển năng lực tư duy, năng lực tổng hợp kiến thức, năng lực trình bày bài...

II. MA TRẬN ĐỀ:

Nội dung	Cấp độ nhận thức								Tổng
	Nhận biết (40%)		Hiểu (30%)		Vận dụng (20%)		Vận dụng cao (10%)		
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
May mặc trong gia đình	7 c - 1,75đ		3 c - 0,75đ			1c- 2đ	2c - 0,5đ		13c - 5đ
Trang trí nhà ở	3c - 0,75	1 c - 1,5 đ	3c - 0,75đ	1c - 1,5đ			2c - 0,5đ		10c - 5đ
Tổng hợp	4đ		3đ		2đ		4 c - 1đ		10đ

MÃ ĐỀ 1

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Vải sợi hóa học được dệt từ:

- A. Một số chất hóa học lấy từ gỗ, tre, dầu mỏ, than đá...
- B. Sợi bông, lanh, đay, gai...
- C. Kén tằm, sợi len,...
- D. Lông cừu

Câu 2: Vải sợi thiên nhiên được dệt bằng các loại sợi:

- A. Sợi polyeste; dầu mỏ, than đá
- B. Sợi visco, axêtat
- C. Sợi nilon, polyester
- D. Sợi bông, lanh, đay, gai

Câu 3: Cây bông dùng để sản xuất ra vải nào?

- A. Vải sợi bông
- B. Vải tơ tằm
- C. Vải xatanh
- D. Vải nilon

Câu 4: Để tạo cảm giác gầy đi, cao lên nên chọn vải:

- A. Màu tối, sọc dọc
- B. Màu sáng, sọc ngang
- C. Màu sáng, sọc dọc
- D. Màu tối, sọc ngang

Câu 5: Chức năng của trang phục:

- A. Giúp con người chống nóng
- B. Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người
- C. Giúp con người chống lạnh
- D. Làm tăng vẻ đẹp của con người

Câu 6: Mặc đẹp là mặc quần áo như thế nào?

- A. Thật mát
- B. Đắt tiền
- C. Phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi
- D. May cầu kỳ

Câu 7: Khi lao động:

- A. Mặc thật diện
- B. Đi dép cao gót
- C. Mặc quần áo sẫm màu, đi dày ba ta
- D. Mặc quần áo may cầu kì, sát người

Câu 8: Bảo quản trang phục bao gồm những công việc:

- A. Làm sạch, làm phẳng
- B. Làm sạch, phơi
- C. Làm sạch, làm phẳng, cất giữ
- D. Làm phẳng, cất giữ

Câu 9: Những dụng cụ là (ủi) là:

- A. Bàn là, bình phun nước, cầu là
- B. Bàn là, bình nước hoa, cầu là
- C. Bàn là
- D. Bột giặt, nước xả vải

Câu 10: Khi đi học, em thường mặc loại trang phục nào?

- A. Đồng phục
- B. Trang phục dân tộc
- C. Trang phục mặc thường ngày
- D. Trang phục lễ hội

Câu 11: Khâu vắt dùng để:

- A. May viền gấp mép
- B. Chuyên khuy
- C. May
- D. Vá đồ

Câu 12: Các chi tiết của vỏ gối gồm các hình chữ nhật:

- A. 1 chữ nhật hình lớn
- B. 2 hình chữ nhật lớn
- C. 1 hình chữ nhật lớn, 2 hình chữ nhật nhỏ
- D. 1 hình chữ nhật lớn, 1 hình chữ nhật nhỏ

Câu 13: Nhà ở miền núi thường sử dụng kiểu loại nhà nào?

- A. Nhà sàn
- B. Nhà ống
- C. Nhà cấp bốn
- D. Nhà trung cư

Câu 14: Nhà ở nông thôn **không** có đặc điểm nào?

- A. Chuồng trại chăn nuôi ở ngay gần nhà chính
- B. Có 2 nhà: nhà chính và nhà phụ
- C. Chuồng trại chăn nuôi và vệ sinh thường xa nhà, tránh hướng gió
- D. Nhà phụ có bếp, chỗ để dụng cụ

Câu 15: Nên đặt bàn học ở vị trí nào trong phòng?

- A. Kín đáo, tránh gió bụi, ánh sáng chiếu thẳng vào.
- B. Ngay cửa ra vào.
- C. Chỗ yên tĩnh, đầy đủ ánh sáng như gần cửa sổ.
- D. Bất kì vị trí nào trong phòng.

Câu 16: Trong phòng tiếp khách không nên sắp xếp loại đồ đạc nào?

- A. Đồng hồ
- B. Giường ngủ.
- C. Tranh treo tường.
- D. Bàn thờ

Câu 17: Ở vị trí nào không nên treo gương ?

- A. Treo gương trên tủ, kệ
- B. Treo gương trong khu thờ cúng
- C. Treo gương sát cửa ra vào
- D. Treo gương trên bàn làm việc

Câu 18: Tường màu xanh, màu sẫm thì chọn màu sắc của tranh như thế nào?

- A. Màu sáng
- B. Màu tối
- C. Màu xanh đậm hơn tường
- D. Màu nào cũng được

Câu 19: Loại cây nào sau đây không sử dụng làm cây cảnh?

- A. Cây lưỡi hổ
- B. Cây hoa lan
- C. Cây phát tài
- D. Cây keo

Câu 20: Vị trí trang trí cây cảnh trong nhà như thế nào là không thích hợp?

- A. Có thể trang trí ở ngoài nhà và trong phòng
- B. Đặt thật nhiều cây cảnh trong phòng ngủ
- C. Chọn chậu phải phù hợp với cây
- D. Cần đặt cây ở vị trí có đủ ánh sáng và thích hợp với phòng

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu 1: Cách phân loại trang phục?

Câu 2: a. Sự cần thiết giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp?

b. Các công việc cần làm để giữ nhà ở sạch và ngăn nắp?

MÃ ĐỀ 2

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Vải sợi thiên nhiên được dệt bằng các loại sợi:

- A. Sợi polyeste; dầu mỏ, than đá
B. Sợi visco, axêtat
C. Sợi nilon, polyester
D. Sợi bông, lanh, đay, gai

Câu 2: Các chi tiết của vỏ gối gồm các hình chữ nhật:

- A. 1 chữ nhật hình lớn
B. 2 hình chữ nhật lớn
C. 1 hình chữ nhật lớn, 2 hình chữ nhật nhỏ
D. 1 hình chữ nhật lớn, 1 hình chữ nhật nhỏ

Câu 3: Để tạo cảm giác gầy đi, cao lên nên chọn vải:

- A. Màu tối, sọc dọc
B. Màu sáng, sọc ngang
C. Màu sáng, sọc dọc
D. Màu tối, sọc ngang

Câu 4: Vải sợi hóa học được dệt từ:

- A. Một số chất hóa học lấy từ gỗ, tre, dầu mỏ, than đá...
B. Sợi bông, lanh, đay, gai...
C. Kén tằm, sợi len, ...
D. Lông cừu

Câu 5: Chức năng của trang phục:

- A. Giúp con người chống nóng
B. Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người
C. Giúp con người chống lạnh
D. Làm tăng vẻ đẹp của con người

Câu 6: Mặc đẹp là mặc quần áo như thế nào?

- A. Thật mát
B. Đắt tiền
C. Phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi
D. May cầu kỳ

Câu 7: Khi lao động:

- A. Mặc thật diện
B. Đi dép cao gót
C. Mặc quần áo sẫm màu, đi dày ba ta
D. Mặc quần áo may cầu kỳ, sát người

Câu 8: Cây bông dùng để sản xuất ra vải nào?

- A. Vải sợi bông
B. Vải tơ tằm
C. Vải xatanh
D. Vải nilon

Câu 9: Bảo quản trang phục bao gồm những công việc:

- A. Làm sạch, làm phẳng
B. Làm sạch, phơi
C. Làm sạch, làm phẳng, cất giữ
D. Làm phẳng, cất giữ

Câu 10: Những dụng cụ là (ủi) là:

- A. Bàn là, bình phun nước, cầu là
B. Bàn là, bình nước hoa, cầu là
C. Bàn là
D. Bột giặt, nước xả vải

Câu 11: Khi đi học, em thường mặc loại trang phục nào?

- A. Đồng phục
B. Trang phục dân tộc
C. Trang phục mặc thường ngày
D. Trang phục lễ hội

Câu 12: Khâu vắt dùng để:

- A. May viền gấp mép
B. Chuyển khuy
C. May
D. Vá đồ

Câu 13: Nhà ở miền núi thường sử dụng kiểu loại nhà nào?

- A. Nhà sàn
B. Nhà ống
C. Nhà cấp bốn
D. Nhà trung cư

Câu 14: Nhà ở nông thôn **không** có đặc điểm nào?

- A. Chuồng trại chăn nuôi ở ngay gần nhà chính
B. Có 2 nhà: nhà chính và nhà phụ
C. Chuồng trại chăn nuôi và vệ sinh thường xa nhà, tránh hướng gió
D. Nhà phụ có bếp, chỗ để dụng cụ

Câu 15: Nên đặt bàn học ở vị trí nào trong phòng?

- A. Kín đáo, tránh gió bụi, ánh sáng chiếu thẳng vào.
B. Ngay cửa ra vào.
C. Chỗ yên tĩnh, đầy đủ ánh sáng như gần cửa sổ.
D. Bất kì vị trí nào trong phòng.

Câu 16: Trong phòng tiếp khách không nên sắp xếp loại đồ đạc nào?

- A. Đồng hồ
B. Giường ngủ.
C. Tranh treo tường.
D. Bàn thờ

Câu 17: Ở vị trí nào không nên treo gương ?

- A. Treo gương trên tủ, kệ
B. Treo gương trong khu thờ cúng
C. Treo gương sát cửa ra vào
D. Treo gương trên bàn làm việc

Câu 18: Tường màu xanh, màu sẫm thì chọn màu sắc của tranh như thế nào?

- A. Màu sáng
B. Màu tối
C. Màu xanh đậm hơn tường
D. Màu nào cũng được

Câu 19: Loại cây nào sau đây không sử dụng làm cây cảnh?

- A. Cây lưỡi hổ
B. Cây hoa lan
C. Cây phát tài
D. Cây keo

Câu 20: Vị trí trang trí cây cảnh trong nhà như thế nào là không thích hợp?

- A. Có thể trang trí ở ngoài nhà và trong phòng
B. Đặt thật nhiều cây cảnh trong phòng ngủ
C. Chọn chậu phải phù hợp với cây
D. Cần đặt cây ở vị trí có đủ ánh sáng và thích hợp với phòng

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu 1: Cách phân loại trang phục?

Câu 2: a. Sự cần thiết giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp?

b. Các công việc cần làm để giữ nhà ở sạch và ngăn nắp?

MÃ ĐỀ 3

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Nhà ở nông thôn không có đặc điểm nào?

- A. Chuồng trại chăn nuôi ở ngay gần nhà chính
- B. Có 2 nhà: nhà chính và nhà phụ
- C. Chuồng trại chăn nuôi và vệ sinh thường xa nhà, tránh hướng gió
- D. Nhà phụ có bếp, chỗ để dụng cụ

Câu 2: Vải sợi hóa học được dệt từ:

- A. Một số chất hóa học lấy từ gỗ, tre, dầu mỏ, than đá...
- B. Sợi bông, lanh, đay, gai...
- C. Kén tằm, sợi len,...
- D. Lông cừu

Câu 3: Ở vị trí nào không nên treo gương ?

- A. Treo gương trên tủ, kệ
- B. Treo gương trong khu thờ cúng
- C. Treo gương sát cửa ra vào
- D. Treo gương trên bàn làm việc

Câu 4: Vải sợi thiên nhiên được dệt bằng các loại sợi:

- A. Sợi polyeste; dầu mỏ, than đá
- B. Sợi visco, axêtat
- C. Sợi nilon, polyester
- D. Sợi bông, lanh, đay, gai

Câu 5: Cây bông dùng để sản xuất ra vải nào?

- A. Vải sợi bông
- B. Vải tơ tằm
- C. Vải xatanh
- D. Vải nilon

Câu 6: Những dụng cụ là (ủi) là:

- A. Bàn là, bình phun nước, cầu là
- B. Bàn là, bình nước hoa, cầu là
- C. Bàn là
- D. Bột giặt, nước xả vải

Câu 7: Để tạo cảm giác gây đi, cao lên nên chọn vải:

- A. Màu tối, sọc dọc
- B. Màu sáng, sọc ngang
- C. Màu sáng, sọc dọc
- D. Màu tối, sọc ngang

Câu 8: Chức năng của trang phục:

- A. Giúp con người chống nóng
- B. Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người
- C. Giúp con người chống lạnh
- D. Làm tăng vẻ đẹp của con người

Câu 9: Mặc đẹp là mặc quần áo như thế nào?

- A. Thật mát
- B. Đắt tiền
- C. Phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi
- D. May cầu kỳ

Câu 10: Khi lao động:

- A. Mặc thật diện
- B. Đi dép cao gót
- C. Mặc quần áo sẫm màu, đi dày ba ta
- D. Mặc quần áo may cầu kì, sát người

Câu 11: Bảo quản trang phục bao gồm những công việc:

- A. Làm sạch, làm phẳng
C. Làm sạch, làm phẳng, cắt giữ
- B. Làm sạch, phơi
D. Làm phẳng, cắt giữ

Câu 12: Vị trí trang trí cây cảnh trong nhà như thế nào là không thích hợp?

- A. Có thể trang trí ở ngoài nhà và trong phòng
B. Đặt thật nhiều cây cảnh trong phòng ngủ
C. Chọn chậu phải phù hợp với cây
D. Cần đặt cây ở vị trí có đủ ánh sáng và thích hợp với phòng

Câu 13: Khi đi học, em thường mặc loại trang phục nào?

- A. Đồng phục
C. Trang phục mặc thường ngày
- B. Trang phục dân tộc
D. Trang phục lễ hội

Câu 14: Khâu vắt dùng để:

- A. May viền gấp mép
B. Chuyển khuy
C. May
D. Vá đồ

Câu 15: Các chi tiết của vỏ gối gồm các hình chữ nhật:

- A. 1 chữ nhật hình lớn
B. 2 hình chữ nhật lớn
C. 1 hình chữ nhật lớn, 2 hình chữ nhật nhỏ
D. 1 hình chữ nhật lớn, 1 hình chữ nhật nhỏ

Câu 16: Nhà ở miền núi thường sử dụng kiểu loại nhà nào?

- A. Nhà sàn
B. Nhà ống
C. Nhà cấp bốn
D. Nhà trung cư

Câu 17: Nên đặt bàn học ở vị trí nào trong phòng?

- A. Kín đáo, tránh gió bụi, ánh sáng chiếu thẳng vào.
B. Ngay cửa ra vào.
C. Chỗ yên tĩnh, đầy đủ ánh sáng như gần cửa sổ.
D. Bất kì vị trí nào trong phòng.

Câu 18: Trong phòng tiếp khách không nên sắp xếp loại đồ đạc nào?

- A. Đồng hồ
B. Giường ngủ.
C. Tranh treo tường.
D. Bàn thờ

Câu 19: Tường màu xanh, màu sẫm thì chọn màu sắc của tranh như thế nào?

- A. Màu sáng
B. Màu tối
C. Màu xanh đậm hơn tường
D. Màu nào cũng được

Câu 20: Loại cây nào sau đây không sử dụng làm cây cảnh?

- A. Cây lưỡi hổ
B. Cây hoa lan
C. Cây phát tài
D. Cây keo

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu 1: Cách phân loại trang phục?

Câu 2: a. Sự cần thiết giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp?

b. Các công việc cần làm để giữ nhà ở sạch và ngăn nắp?

MÃ ĐỀ 4

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Tường màu xanh, màu sẫm thì chọn màu sắc của tranh như thế nào?

- A. Màu sáng
B. Màu tối
C. Màu xanh đậm hơn tường
D. Màu nào cũng được

Câu 2: Vải sợi hóa học được dệt từ:

- A. Một số chất hóa học lấy từ gỗ, tre, dầu mỏ, than đá...
B. Sợi bông, lanh, đay, gai...
C. Kén tằm, sợi len,...
D. Lông cừu

Câu 3: Vải sợi thiên nhiên được dệt bằng các loại sợi:

- A. Sợi polyeste; dầu mỏ, than đá
B. Sợi visco, axetat
C. Sợi nilon, polyester
D. Sợi bông, lanh, đay, gai

Câu 4: Bảo quản trang phục bao gồm những công việc:

- A. Làm sạch, làm phẳng
B. Làm sạch, phơi
C. Làm sạch, làm phẳng, cất giữ
D. Làm phẳng, cất giữ

Câu 5: Cây bông dùng để sản xuất ra vải nào?

- A. Vải sợi bông
B. Vải tơ tằm
C. Vải xatanh
D. Vải nilon

Câu 6: Để tạo cảm giác gầy đi, cao lên nên chọn vải:

- A. Màu tối, sọc dọc
B. Màu sáng, sọc ngang
C. Màu sáng, sọc dọc
D. Màu tối, sọc ngang

Câu 7: Chức năng của trang phục:

- A. Giúp con người chống nóng
B. Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người
C. Giúp con người chống lạnh
D. Làm tăng vẻ đẹp của con người

Câu 8: Mặc đẹp là mặc quần áo như thế nào?

- A. Thật tốt
B. Đắt tiền
C. Phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi
D. May cầu kỳ

Câu 9: Nhà ở nông thôn **không** có đặc điểm nào?

- A. Chuồng trại chăn nuôi ở ngay gần nhà chính
B. Có 2 nhà: nhà chính và nhà phụ
C. Chuồng trại chăn nuôi và vệ sinh thường xa nhà, tránh hướng gió
D. Nhà phụ có bếp, chỗ để dụng cụ

Câu 10: Khi lao động:

- A. Mặc thật diện
B. Đi dép cao gót
C. Mặc quần áo sẫm màu, đi dày ba ta
D. Mặc quần áo may cầu kỳ, sát người

Câu 11: Những dụng cụ là (ủi) là:

- A. Bàn là, bình phun nước, cầu là B. Bàn là, bình nước hoa, cầu là
C. Bàn là D. Bột giặt, nước xả vải

Câu 12: Khi đi học, em thường mặc loại trang phục nào?

- A. Đồng phục B. Trang phục dân tộc
C. Trang phục mặc thường ngày D. Trang phục lễ hội

Câu 13: Khâu vắt dùng để:

- A. May viền gấp mép B. Chuyển khuy C. May D. Vá đồ

Câu 14: Trong phòng tiếp khách không nên sắp xếp loại đồ đạc nào?

- A. Đồng hồ B. Giường ngủ. C. Tranh treo tường. D. Bàn thờ

Câu 15: Các chi tiết của vỏ gối gồm các hình chữ nhật:

- A. 1 chữ nhật hình lớn
B. 2 hình chữ nhật lớn
C. 1 hình chữ nhật lớn, 2 hình chữ nhật nhỏ
D. 1 hình chữ nhật lớn, 1 hình chữ nhật nhỏ

Câu 16: Nhà ở miền núi thường sử dụng kiểu loại nhà nào?

- A. Nhà sàn B. Nhà ống C. Nhà cấp bốn D. Nhà trung cư

Câu 17: Nên đặt bàn học ở vị trí nào trong phòng?

- A. Kín đáo, tránh gió bụi, ánh sáng chiếu thẳng vào.
B. Ngay cửa ra vào.
C. Chỗ yên tĩnh, đầy đủ ánh sáng như gần cửa sổ.
D. Bất kì vị trí nào trong phòng.

Câu 18: Ở vị trí nào không nên treo gương ?

- A. Treo gương trên tủ, kệ B. Treo gương trong khu thờ cúng
C. Treo gương sát cửa ra vào D. Treo gương trên bàn làm việc

Câu 19: Loại cây nào sau đây không sử dụng làm cây cảnh?

- A. Cây lưỡi hổ B. Cây hoa lan C. Cây phát tài D. Cây keo

Câu 20: Vị trí trang trí cây cảnh trong nhà như thế nào là không thích hợp?

- A. Có thể trang trí ở ngoài nhà và trong phòng
B. Đặt thật nhiều cây cảnh trong phòng ngủ
C. Chọn chậu phải phù hợp với cây
D. Cần đặt cây ở vị trí có đủ ánh sáng và thích hợp với phòng

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu 1: Cách phân loại trang phục?

Câu 2: a. Sự cần thiết giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp?

b. Các công việc cần làm để giữ nhà ở sạch và ngăn nắp?

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Mã đề 1	Mã đề 2	Mã đề 3	Mã đề 4
1. A	1. D	1. A	1. A
2. D	2. C	2. A	2. A
3. A	3. A	3. B	3. D
4. A	4. A	4. D	4. C
5. B	5. B	5. A	5. A
6. C	6. C	6. A	6. A
7. C	7. C	7. A	7. B
8. C	8. A	8. B	8. C
9. A	9. C	9. C	9. A
10. A	10. A	10. C	10. B
11. A	11. A	11. C	11. A
12. C	12. A	12. B	12. A
13. A	13. A	13. A	13. A
14. A	14. A	14. A	14. B
15. C	15. C	15. C	15. C
16. B	16. B	16. A	16. A
17. B	17. B	17. C	17. C
18. A	18. A	18. B	18. B
19. D	19. D	19. A	19. D
20. B	20. B	20. D	20. B

II. Tự luận:

Câu	Đáp án	Thang điểm
Câu 1:	- Có nhiều cách phân loại trang phục: + Theo thời tiết: trang phục mùa lạnh, trang phục mùa nóng.	0,5đ

	+ Theo công dụng: trang phục mặc lót, trang phục mặc thường ngày...	0,5đ
	+ Theo lứa tuổi: trang phục trẻ em, trang phục người lớn...	0,5đ
	+ Theo giới tính: trang phục nam, trang phục nữ	0,5đ
Câu 2:	<u>1. Sự cần thiết giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp:</u> Nhà ở sạch sẽ ngăn nắp sẽ : - Đảm bảo sức khỏe của các thành viên trong gia đình. - Tiết kiệm thời gian tìm kiếm vật dụng, dễ dọn dẹp - Làm đẹp cho ngôi nhà	0,5đ 0,5đ 0,5đ
	<u>2. Các công việc cần làm để giữ nhà ở sạch và ngăn nắp:</u> - Phải có nếp sống và nếp sinh hoạt sạch sẽ - Thường xuyên quét dọn, vệ sinh trong và ngoài nhà. - Đổ rác đúng nơi quy định	0,5đ 0,5đ 0,5đ

Giáo viên ra đề

Tổ, nhóm CM

BGH duyệt

Đàm Thị Minh Lai

Nguyễn Thị Thu Thúy

MÃ ĐỀ 5

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Nhà ở nông thôn không có đặc điểm nào?

- A. Chuồng trại chăn nuôi ở ngay gần nhà chính
- B. Có 2 nhà: nhà chính và nhà phụ
- C. Chuồng trại chăn nuôi và vệ sinh thường xa nhà, tránh hướng gió
- D. Nhà phụ có bếp, chỗ để dụng cụ

Câu 2: Vải sợi hóa học được dệt từ:

- A. Một số chất hóa học lấy từ gỗ, tre, dầu mỏ, than đá...
- B. Sợi bông, lanh, đay, gai...
- C. Kén tằm, sợi len,...
- D. Lông cừu

Câu 3: Ở vị trí nào không nên treo gương ?

- A. Treo gương trên tủ, kệ
- B. Treo gương trong khu thờ cúng
- C. Treo gương sát cửa ra vào
- D. Treo gương trên bàn làm việc

Câu 4: Vải sợi thiên nhiên được dệt bằng các loại sợi:

- A. Sợi polyeste; dầu mỏ, than đá
- B. Sợi visco, axêtat
- C. Sợi nilon, polyester
- D. Sợi bông, lanh, đay, gai

Câu 5: Cây bông dùng để sản xuất ra vải nào?

- A. Vải sợi bông
- B. Vải tơ tằm
- C. Vải xatanh
- D. Vải nilon

Câu 6: Những dụng cụ là (ủi) là:

- A. Bàn là, bình phun nước, cầu là
- B. Bàn là, bình nước hoa, cầu là
- C. Bàn là
- D. Bột giặt, nước xả vải

Câu 7: Để tạo cảm giác gây đi, cao lên nên chọn vải:

- A. Màu tối, sọc dọc
- B. Màu sáng, sọc ngang
- C. Màu sáng, sọc dọc
- D. Màu tối, sọc ngang

Câu 8: Chức năng của trang phục:

- A. Giúp con người chống nóng
- B. Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người
- C. Giúp con người chống lạnh
- D. Làm tăng vẻ đẹp của con người

Câu 9: Mặc đẹp là mặc quần áo như thế nào?

- A. Thật tốt
- B. Đắt tiền
- C. Phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi
- D. May cầu kỳ

Câu 10: Khi lao động:

- A. Mặc thật diện
- B. Đi dép cao gót
- C. Mặc quần áo sẫm màu, đi dày ba ta
- D. Mặc quần áo may cầu kì, sát người

Câu 11: Bảo quản trang phục bao gồm những công việc:

- A. Làm sạch, làm phẳng
C. Làm sạch, làm phẳng, cắt giữ
- B. Làm sạch, phơi
D. Làm phẳng, cắt giữ

Câu 12: Vị trí trang trí cây cảnh trong nhà như thế nào là không thích hợp?

- A. Có thể trang trí ở ngoài nhà và trong phòng
B. Đặt thật nhiều cây cảnh trong phòng ngủ
C. Chọn chậu phải phù hợp với cây
D. Cần đặt cây ở vị trí có đủ ánh sáng và thích hợp với phòng

Câu 13: Khi đi học, em thường mặc loại trang phục nào?

- A. Đồng phục
C. Trang phục mặc thường ngày
- B. Trang phục dân tộc
D. Trang phục lễ hội

Câu 14: Khâu vắt dùng để:

- A. May viền gấp mép
B. Chuyển khuy
C. May
D. Vá đồ

Câu 15: Các chi tiết của vỏ gối gồm các hình chữ nhật:

- A. 1 chữ nhật hình lớn
B. 2 hình chữ nhật lớn
C. 1 hình chữ nhật lớn, 2 hình chữ nhật nhỏ
D. 1 hình chữ nhật lớn, 1 hình chữ nhật nhỏ

Câu 16: Nhà ở miền núi thường sử dụng kiểu loại nhà nào?

- A. Nhà sàn
B. Nhà ống
C. Nhà cấp bốn
D. Nhà trung cư

Câu 17: Nên đặt bàn học ở vị trí nào trong phòng?

- A. Kín đáo, tránh gió bụi, ánh sáng chiếu thẳng vào.
B. Ngay cửa ra vào.
C. Chỗ yên tĩnh, đầy đủ ánh sáng như gần cửa sổ.
D. Bất kì vị trí nào trong phòng.

Câu 18: Trong phòng tiếp khách không nên sắp xếp loại đồ đạc nào?

- A. Đồng hồ
B. Giường ngủ.
C. Tranh treo tường.
D. Bàn thờ

Câu 19: Tường màu xanh, màu sẫm thì chọn màu sắc của tranh như thế nào?

- A. Màu sáng
B. Màu tối
C. Màu xanh đậm hơn tường
D. Màu nào cũng được

Câu 20: Loại cây nào sau đây không sử dụng làm cây cảnh?

- A. Cây lưỡi hổ
B. Cây hoa lan
C. Cây phát tài
D. Cây keo

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu 1: Trình bày tính chất của vải sợi nhân tạo và vải sợi hóa học?

Câu 2: a. Sự cần thiết giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp?

b. Các công việc cần làm để giữ nhà ở sạch và ngăn nắp?

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Mã đề 5			
1. A	6. A	11. C	16. A
2. A	7. A	12. B	17. C
3. B	8. B	13. A	18. B
4. D	9. C	14. A	19. A
5. A	10. C	15. C	20. D

II. Tự luận:

Câu	Đáp án	Thang điểm
Câu 1:	- Vải sợi nhân tạo có độ hút ẩm cao nên mặc thoáng mát, ít nhàu và bị cứng lại ở trong nước. Khi đốt sợi vải, tro bóp dễ tan	1đ
	- Vải sợi tổng hợp có độ hút ẩm thấp nên mặc bí vì ít thấm mồ hôi. Tuy nhiên vải sợi tổng hợp bền, đẹp, giặt mau khô và không bị nhàu. Khi đốt sợi vải, tro vón cục, bóp không tan	1đ
Câu 2:	<u>1. Sự cần thiết giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp:</u>	
	Nhà ở sạch sẽ ngăn nắp sẽ :	
	- Đảm bảo sức khỏe của các thành viên trong gia đình.	0,5đ
	- Tiết kiệm thời gian tìm kiếm vật dụng, dễ dọn dẹp	0,5đ
	- Làm đẹp cho ngôi nhà	0,5đ
	<u>2. Các công việc cần làm để giữ nhà ở sạch và ngăn nắp:</u>	
- Phải có nếp sống và nếp sinh hoạt sạch sẽ	0,5đ	
- Thường xuyên quét dọn, vệ sinh trong và ngoài nhà.	0,5đ	
- Đổ rác đúng nơi quy định	0,5đ	

Giáo viên ra đề

Tổ, nhóm CM

BGH duyệt

Đàm Thị Minh Lai

Nguyễn Thị Thu Thúy